



Chương III - trắc nghiệm mác lê nin chương 3

Macroeconomics (Trường Đại học Nguyễn Tất Thành)

Chương III: Chủ Nghĩa duy vật lịch sử

Câu 1: Sự ra đời và quan điểm duy vật về lịch sử do C. Mác sáng lập đã khắc phục được những sai lầm căn bản trong việc lý giải xã hội theo:

- a) Quan niệm tôn giáo và duy tâm.
- b) Quan niệm duy vật siêu hình và tôn giáo.
- c) Quan niệm duy tâm và siêu hình.
- d) Quan niệm duy vật tự nhiên và tầm thường

Đáp án :c

Câu 2: Điền thêm từ để hoàn thiện nhận định sau đây của V.I.Lênin:

“Chủ nghĩa Mác đã mở đường cho việc nghiên cứu rộng rãi và toàn diện quá trình phát sinh, phát triển và suy toàn của...”

- a) Các hệ thống vật chất trong giới tự nhiên
- b) Các quá trình kinh tế và chính trị – xã hội.
- c) Các sự vật, hiện tượng trong thế giới tự nhiên, xã hội và tư duy.
- d) Các hình thái kinh tế-xã hội.

Đáp án :d

Câu 3: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Xã hội có các loại hình thức cơ bản là:

- a) Sản xuất ra của cải vật chất, tinh thần và văn hóa.
- b) Sản xuất ra văn hóa, con người và đời sống tinh thần.

- c) Sản xuất ra của cải vật chất, đời sống tinh thần và nghệ thuật.
- d) Sản xuất ra của cải vật chất, tinh thần và con người/

Đáp án: d

Câu 4: Điền thêm từ để hoàn thiện nhận định sau đây và xác định đó là nhận định của ai?

“Điểm khác biệt căn bản giữa xã hội loài người và xã hội loài vật ở chỗ: loài vật may mắn lắm chỉ hái lượm trong khi con người lại(2)...”

- a) Biết sáng tạo/Ph. Ăngghen.
- b) Sản xuất/ Ph. Ăngghen.
- c) Tiến hành lao động/C. Mác.
- d) Tư duy /V.I. Lênin.

Đáp án: d

Câu 5: Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ:

Sản xuất vật chất là hoạt động có:

- a) Tính khách quan, tính tất yếu, tính xã hội, tính văn hóa và tính mục đích.
- b) Tính tất yếu, tính tư duy, tính cộng đồng, tính văn hóa và tính mục đích.
- c) Tính khách quan, tính mục đích, tính xã hội, tính lịch sử và tính sáng tạo.
- d) Tính xã hội, tính lịch sử, tính sáng tạo, tính văn hóa và tính mục đích tự thân.

Đáp án: d

Câu 6: Chọn câu trả lời đúng:

Trong chủ nghĩa duy vật lịch sử, khái niệm “ phương thức sản xuất” dùng để chỉ:

- a) Cách thức tiến hành quá trình sản xuất ra của cải vật chất trong một giai đoạn lịch sử nhất định.
- b) Quá trình sản xuất ra của cải vật chất trong một giai đoạn lịch sử nhất định.
- c) Cơ chế vận hành kinh tế trong các điều kiện cụ thể của xã hội.
- d) Quá trình sản xuất ra của cải vật chất với một cơ chế kinh tế nhất định.

Đáp án: a

Câu 7: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Sản xuất ra của cải vật chất giữ vai trò là: nền tảng của xã hội

- a) Nền tảng của xã hội.
- b) Nền tảng vật chất của xã hội
- c) Nền tảng tinh thần của xã hội
- d) Nền tảng kỹ thuật, công nghệ của xã hội

Đáp án: a

Câu 8: Chọn câu trả lời đúng:

Trình độ phát triển của phương thức sản xuất ra của cải vật chất là nhân tố giữ vai trò quyết định: trình độ phát triển của nền sản xuất xã hội

- a) Đời sống tinh thần xã hội.
- b) Đời sống văn hóa của xã hội.
- c) Đời sống chính trị, đạo đức của xã hội.
- d) Trình độ phát triển của nền sản xuất xã hội.

Đáp án: d

Câu 9: Chọn câu trả lời đúng:

Theo C.Mác, các nền kinh tế căn bản được phân biệt với nhau bởi:

- a) Phương thức sản xuất ra của cải vật chất.
- b) Mục đích của quá trình sản xuất ra của cải vật chất.
- c) Mục đích tự nhiên của quá trình sản xuất ra của cải vật chất.
- d) Mục đích xã hội của quá trình sản xuất ra của cải vật chất.

Đáp án: a

Câu 10: : Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử

Suy cho cùng, trình độ phát triển của nền sản xuất ra của cải vật chất của xã hội được quyết định bởi trình độ phát triển của lực lượng sản xuất

- a. Phát triển của phương thức sử dụng lao động.
- b. Phát triển của các nguồn lực sử dụng trong quá trình sản xuất.
- c. Phát triển của lực lượng sản xuất.
- d. Phát triển của quan hệ sản xuất.

Đáp án: c

Câu 11: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Mỗi phương thức sản xuất đều được tạo nên bởi hai mặt:

- a. Kỹ thuật và công nghệ.
- b. Kỹ thuật và lao động.
- c. Kỹ thuật và kinh tế.

d. Kỹ thuật và tổ chức.

Đáp án: c

Câu 12:Tiền đề xuất phát của quan điểm duy vật lịch sử là:

a. Con người hiện thực.

b. Con người trừu tượng.

c. Con người hành động.

d. Con người tư duy.

Đáp án: a

Câu 13: Theo Ph.Ăngghen, sự khác nhau căn bản giữa con người và con vật là ở chỗ:

a. Con người biết tư duy và sáng tạo.

b. Con người có nhận thức và giao tiếp xã hội.

c. Con người biết lao động sản xuất ra những tư liệu sinh hoạt của mình.

d. Con người có văn hóa và tri thức.

Đáp án: c

Câu 14: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Thực chất của quá trình sản xuất vật chất là quá trình:

a. Con người thực hiện sự cải biến giới tự nhiên.

b. Con người nhận thức thế giới và bản thân mình.

c. Con người thực hiện sự sáng tạo trong tư duy.

d. Con người thực hiện lợi ích của mình.

Đáp án: a

Câu 15: Theo quan điểm duy vật lịch sử, để giải thích đúng và triệt để các hiện tượng trong đời sống xã hội, cần phải xuất phát từ:

- a. Nền sản xuất vật chất của xã hội.
- b. Quan điểm chính trị của giai cấp nắm quyền lực nhà nước.
- c. Truyền thống văn hóa của xã hội.
- d. Ý chí của mọi thành viên trong cộng đồng xã hội.

Đáp án: a

Câu 16: Theo C.Mác, về đại thể, quá trình phát triển tuần tự của xã hội loài người đã lần lượt trải qua các phương thức sản xuất:

- a. Nguyên thủy, nô lệ, phong kiến, tư sản và cộng sản chủ nghĩa.
- b. Nô lệ, phong kiến, tư sản và xã hội chủ nghĩa,
- c. Á châu, cổ đại, phong kiến và tư sản hiện đại.
- d. Nguyên thủy, Á châu, cổ đại, phong kiến và tư sản hiện đại.

Đáp án: c

Câu 17: Lực lượng sản xuất bao gồm:

- a. Tư liệu sản xuất và các nguồn lực tự nhiên.
- b. Tư liệu sản xuất và người lao động.
- c. Người lao động và trình độ lao động của họ.
- d. Người lao động và công cụ lao động.

Đáp án: c

Câu 18: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Nhân tố quyết định trong lực lượng sản xuất là nhân tố:

- a. Tư liệu sản xuất.
- b. Người lao động.
- c. Công cụ lao động.
- d. Tri thức

Đáp án: b

Câu 19: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Trình độ phát triển của lực lượng sản xuất:

- a. Là trình độ phát triển của con người.
- b. Là trình độ phát triển của con người và xã hội.
- c. Phản ánh trình độ con người chinh phục giới tự nhiên.
- d. Phản ánh trình độ con người chinh phục và cải tạo xã hội.

Đáp án: c

Câu 20: Chọn câu trả lời đúng nhất theo phương thức định nghĩa khái niệm:

Khái niệm quan hệ sản xuất dùng để chỉ:

- a. Mối quan hệ giữa con người và giới tự nhiên.
- b. Mối quan hệ giữa con người và con người.
- c. Mối quan hệ giữa con người với con người trong quá trình lao động.
- d. Mối quan hệ kinh tế trong quá trình sản xuất và tái sản xuất của xã hội.

Đáp án: d

Câu 21: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Quan hệ cơ bản nhất trong hệ thống quan hệ sản xuất là mối quan hệ:

- a. Sở hữu.
- b. Sở hữu về trí tuệ.
- c. Sở hữu về tư liệu sản xuất.
- d. Sở hữu về công cụ lao động.

Đáp án: c

Câu 22: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Trong mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất:

- a. Lực lượng sản xuất phụ thuộc vào quan hệ sản xuất.
- b. Quan hệ sản xuất phụ thuộc vào trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.
- c. Quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất tồn tại **độc lập** với nhau.
- d. Quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất đều phụ thuộc vào quyền lực nhà nước.

Đáp án: b

Câu 23: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất là mối quan hệ:

- a. Luôn luôn thống nhất với nhau.
- b. Luôn luôn đối lập loại trừ nhau.

c. Thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập.

d. Có lúc hoàn toàn đối lập nhau, có khi hoàn toàn thống nhất với nhau.

Đáp án: c

Câu 24: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Quy luật cơ bản nhất, chi phối quyết định toàn bộ quá trình vận động, phát triển của lịch sử xã hội loài người là quy luật:

a. Đấu tranh giai cấp.

b. Phát triển khoa học và công nghệ.

c. Phát triển kinh tế thị trường.

d. Quan hệ sản xuất phụ thuộc vào trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.

Đáp án: d

Câu 25: Chọn câu trả lời đúng:

Theo quan điểm duy vật lịch sử, nguồn gốc, động lực cơ bản nhất của mọi quá trình phát triển xã hội là:

a. Sự phát triển của khoa học.

b. Sự phát triển của khoa học và công nghệ.

c. Sự vận động của mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.

d. Đấu tranh giai cấp.

Đáp án: c

Câu 26: Chọn câu trả lời đúng:

Theo quan điểm duy vật lịch sử:

- a. Quan hệ sản xuất có thể vượt trước trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.
- b. Quan hệ sản xuất có thể lạc hậu hơn trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.
- c. Quan hệ sản xuất phải phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.
- d. Tùy từng điều kiện cụ thể, quan hệ sản xuất có thể vượt trước quan hệ sản xuất.

Đáp án: c

Câu 27: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Trong mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất

- a. Lực lượng sản xuất là yếu tố thường xuyên biến đổi, phát triển.
- b. Quan hệ sản xuất là yếu tố thường xuyên biến đổi, phát triển.
- c. Cả hai đều là những yếu tố thường xuyên biến đổi, phát triển.
- d. Không có yếu tố nào thường xuyên biến đổi, phát triển.

Đáp án: a

Câu 28: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Khái niệm cơ sở hạ tầng dùng để chỉ:

- a. Quan hệ kinh tế của xã hội.
- b. Kết cấu vật chất – kỹ thuật làm cơ sở để phát triển kinh tế.
- c. Quan hệ sản xuất của xã hội.
- d. Quan hệ sản xuất hợp thành cơ cấu kinh tế của xã hội.

Đáp án: d

Câu 29: Theo quan điểm duy vật lịch sử, quan hệ cơ bản nhất, quyết định mọi quan hệ khác của xã hội là:

- a. Quan hệ quyền lực nhà nước.
- b. Quan hệ văn hóa.
- c. Quan hệ kinh tế.
- d. Quan hệ tôn giáo.

Đáp án: c

Câu 30: Theo quan điểm duy vật lịch sử, khái niệm kiến trúc thượng tầng là khái niệm dùng để chỉ:

- a. Toàn bộ thiết chế chính trị của xã hội.
- b. Toàn bộ thiết chế chính trị và pháp luật của xã hội.
- c. Toàn bộ thiết chế chính trị – xã hội.
- d. Toàn bộ hệ thống kết cấu các hình thái ý thức xã hội cùng với các thiết chế chính trị – xã hội tương ứng.

Đáp án: d

Câu 31: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Trong kiến trúc thượng tầng của xã hội có giai cấp, yếu tố cơ bản nhất, có tác động trực tiếp và mạnh mẽ nhất tới cơ sở hạ tầng của xã hội là yếu tố:

- a. Tổ chức chính đảng.
- b. Tổ chức nhà nước.
- c. Tổ chức tôn giáo.
- d. Các tổ chức văn hóa – xã hội.

Đáp án: b

Câu 32: Chọn câu trả lời đúng:

Thông thường, trong kiến trúc thượng tầng của các nước tư bản hiện nay:

- a. Đều thực hiện chế độ nhất nguyên chính trị.
- b. Không thực hiện chế độ đa nguyên chính trị.
- c. Tùy từng nước mà có thực hiện chế độ đa nguyên chính trị hay không.
- d. Thực hiện chế độ đa đảng, nhưng nhất nguyên chính trị.

Đáp án: d

Câu 33: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Nhà nước là:

- a. Tổ chức phi chính phủ.
- b. Tổ chức quyền lực phi giai cấp.
- c. Tổ chức quyền lực mang bản chất của giai cấp sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội.
- d. Tổ chức quyền lực mang bản chất của mọi giai cấp trong xã hội.

Đáp án: c

Câu 34: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Mối quan hệ giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng là mối quan hệ:

- a. Luôn luôn thống nhất với nhau.
- b. Luôn luôn đối lập với nhau.

- c. Thống nhất và đấu tranh giữa hai mặt đối lập.
- d. Thống nhất là căn bản, còn đấu tranh giữa chúng chỉ là tạm thời.

Đáp án: c

Câu 35: Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ theo quan điểm duy vật lịch sử:

Trong mối quan hệ giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của xã hội:

- a. Cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng.
- b. Kiến trúc thượng tầng quyết định cơ sở hạ tầng.
- c. Chúng có quan hệ biện chứng với nhau, trong đó cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng.
- d. Chúng có quan hệ biện chứng với nhau, trong đó kiến trúc thượng tầng quyết định cơ sở hạ tầng.

Đáp án: c

Câu 36: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Khi xuất hiện mâu thuẫn gay gắt giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất thì:

- a. Quan hệ sản xuất sẽ tự động thay đổi cho phù hợp với lực lượng sản xuất.
- b. Quan hệ sản xuất không thể thay đổi được vì nó được bảo vệ bằng quyền lực nhà nước.
- c. Lực lượng sản xuất phải tự điều chỉnh cho phù hợp với quan hệ sản xuất.
- d. Quan hệ sản xuất được thay đổi thông qua những cuộc cải cách và các cuộc cách mạng xã hội.

Đáp án: d

Câu 37: Lựa chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Sự tác động của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở hạ tầng là sự tác động:

- a. Luôn luôn diễn ra theo chiều hướng tích cực.
- b. Luôn luôn diễn ra theo chiều hướng tiêu cực.
- c. Có thể diễn ra theo chiều hướng tích cực hoặc tiêu cực.
- d. Tiêu cực là cơ bản còn đôi khi theo chiều hướng tích cực.

Đáp án: c

Câu 38: Chọn câu trả lời đúng:

Theo quan điểm duy vật lịch sử, yếu tố cơ bản nhất tạo thành điều kiện sinh hoạt vật chất của xã hội là các yếu tố thuộc về:

- a. Điều kiện tự nhiên.
- b. Điều kiện dân cư.
- c. Phương thức sản xuất ra của cải vật chất.
- d. Không có yếu tố nào là cơ bản nhất mà tùy thuộc các điều kiện lịch sử cụ thể khác nhau.

Đáp án: c

Câu 39: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy tâm về lịch sử:

Trong mối quan hệ giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội:

- a. Suy đến cùng, tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội.
- b. Suy đến cùng, ý thức xã hội quyết định tồn tại xã hội.

c. Tồn tại trong mối quan hệ phụ thuộc vào nhau, không cái nào quyết định cái nào.

d. Tùy từng điều kiện mà xem xét cái nào quyết định cái nào.

Đáp án: b

Câu 40: Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ theo quan điểm duy vật lịch sử:

Trong mối quan hệ giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội:

a. Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội.

b. Ý thức xã hội quyết định tồn tại xã hội.

c. Chúng tồn tại trong mối quan hệ biện chứng với nhau, không cái nào quyết định cái nào.

d. Chúng tồn tại trong mối quan hệ biện chứng với nhau, tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội.

Đáp án: d

Câu 41: Chọn câu trả lời đúng:

Quan điểm cho rằng: “Ý thức xã hội luôn luôn là yếu tố phụ thuộc vào tồn tại xã hội, nó không có tính độc lập tương đối” là quan điểm của:

a. Chủ nghĩa duy vật.

b. Chủ nghĩa duy tâm.

c. Chủ nghĩa duy vật siêu hình.

d. Chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Đáp án: c

Câu 42: Chọn câu trả lời đúng:

Quan điểm cho rằng: “ Tồn tại trong xã hội quyết định ý thức xã hội nhưng đồng thời ý thức xã hội lại có tính độc lập tương đối của nó” là quan điểm của:

- a. Chủ nghĩa duy vật.
- b. Chủ nghĩa duy tâm
- c. Chủ nghĩa duy vật siêu hình.
- d. Chủ nghĩa duy vật lịch sử

Đáp án: d

Câu 43: Chọn câu trả lời đúng:

Quan niệm cho rằng: “suy nghĩ của những người sống trong túp lều tranh luôn luôn khác với suy nghĩ của những kẻ sống trong cung điện” là quan niệm của:

- a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng.
- b. Chủ nghĩa duy vật siêu hình.
- c. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan
- d. Chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Đáp án: b

Câu 44: Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan niệm duy vật lịch sử:

Mỗi hình thái kinh tế-xã hội đều được cấu thành từ các nhân tố:

- a. Lực lượng sản xuất, kiến trúc thượng tầng.
- b. Quan hệ kinh tế, lực lượng sản xuất và kiến trúc thượng tầng.
- c. Quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng.

d. Lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất hợp thành cơ cấu kinh tế của xã hội và kiến trúc thượng tầng.

Đáp án: d

Câu 45: Chọn câu trả lời đúng:

C. Mác đã xuất phát từ quan hệ nào, coi đó là những quan hệ cơ bản nhất để phân tích kết cấu xã hội:

- a. Quan hệ chính trị.
- b. Quan hệ pháp luật.
- c. Quan hệ giữa con người và giới tự nhiên.
- d. Quan hệ sản xuất.

Đáp án: d

Câu 46: Điền thêm từ vào câu sau đây và xác định đó là luận điểm của ai?

“ Sự phát triển của các hình thái kinh tế- xã hội là một quá trình”

- a. Lịch sử tất yếu theo quy luật/ V.I.Lênin.
- b. Lịch sử đi lên/Ph. Ăngghen.
- c. Lịch sử – tự nhiên/C. Mác.
- d. Lịch sử của các dân tộc/ Hồ Chí Minh.

Đáp án: c

Câu 47: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Quá trình “lịch sử – tự nhiên” của sự phát triển các hình thái kinh tế – xã hội là quá trình phát triển theo:

- a. Quy luật tự nhiên.

- b. Ý muốn chủ quan của con người
- c. Ý niệm tuyệt đối.
- d. Quy luật khách quan của xã hội.

Đáp án: d

Câu 48: Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ theo quan niệm duy vật lịch sử:

Theo V.I. Lênin, để có quan niệm đúng, vững chắc về sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên thì cần phải:

- a. Quy những quan hệ xã hội vào những quan hệ sản xuất.
- b. Quy những quan hệ sản xuất vào các quan hệ chính trị, pháp luật.
- c. Quy những quan hệ xã hội vào những quan hệ sản xuất và quy những quan hệ sản xuất vào trình độ phát triển của kỹ thuật, công nghệ hiện thời.
- d. Quy những quan hệ xã hội vào những quan hệ sản xuất và quy những quan hệ sản xuất vào trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.

Đáp án: d

Câu 49: Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan niệm duy vật lịch sử:

Khẳng định tính lịch sử - tự nhiên của sự phát triển các hình thái kinh tế - xã hội, tức là khẳng định sự phát triển của xã hội:

- a. Hoàn toàn tuân theo quy luật khách quan của giới tự nhiên.
- b. Hoàn toàn tuân theo quy luật khách quan của xã hội.
- c. Hoàn toàn tuân theo quy luật khách quan của tự nhiên và xã hội.
- d. Tuân theo quy luật khách quan nhưng đồng thời cũng chịu sự tác động của các nhân tố khác, trong đó có nhân tố thuộc về hoạt động chủ quan của con người.

Đáp án: d

Câu 50: Chọn câu trả lời đúng theo quan niệm duy vật lịch sử:

Nhân tố quyết định xu hướng phát triển của các hình thái kinh tế- xã hội là:

- a. Ý thức của giai cấp nắm quyền lực nhà nước.
- b. Ý chí của nhân dân.
- c. Quy luật khách quan
- d. Điều kiện khách quan và chủ quan của mỗi xã hội.

Đáp án: c

Câu 51: Chọn câu trả lời đúng nhất và đầy đủ từ góc độ thế giới quan, phương pháp luận nhận thức về xã hội:

Lý luận hình thái kinh tế - xã hội cho C. Mác sáng lập đã khắc phục được những hạn chế cơ bản nào trong các quan niệm về xã hội đã từng có trước đây?

- a. Quan niệm duy tâm và tôn giáo.
- b. Quan niệm duy vật tầm thường và tôn giáo.
- c. Quan niệm siêu hình và duy tâm, tôn giáo.
- d. Quan niệm duy tâm khách quan và tôn giáo, huyền thoại.

Đáp án: c

Câu 52: Chọn câu trả lời đúng theo tinh thần khoa học:

Lý luận hình thái kinh tế - xã hội là cơ sở khoa học để:

- A. Giải thích đầy đủ mọi hiện tượng xã hội.
- B. Giải thích chính xác và đầy đủ mọi hiện tượng xã hội.

C. Xác lập phương pháp luận khoa học chung nhất để giải thích các hiện tượng xã hội.

D. Xác lập phương pháp luận chung ở tầm “duy nhất khoa học” cho mọi quá trình nghiên cứu.

Đáp án: c

Câu 53: Chọn câu trả lời đúng theo định nghĩa của V.I.Lênin về giai cấp:

Sự khác biệt cơ bản nhất giữa các giai cấp là địa vị của họ trong:

A. Quyền lực chính trị.

B. Quyền lực nhà nước.

C. Quyền lực quản lý kinh tế.

D. Quyền sở hữu tư liệu sản xuất.

Đáp án: d

Câu 54: Chọn câu trả lời đúng theo định nghĩa của V.I.Lênin về giai cấp:

Giai cấp là những tập đoàn người to lớn có sự phân biệt về:

A. Địa vị của họ trong một hệ thống sản xuất xã hội nhất định trong lịch sử.

B. Địa vị của họ trong quá trình quản lý và phân phối của cải của xã hội.

C. Địa vị của họ trong quản lý chính trị, văn hoá, xã hội.

D. Địa vị của họ trong việc nắm quyền lực nhà nước.

Đáp án: a

Câu 55: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Đấu tranh giai cấp giữ vai trò là:

- A. Động lực cơ bản nhất của sự phát triển xã hội.
- B. Một trong những phương thức và động lực của sự phát triển xã hội ngày nay.
- C. Một trong những nguồn gốc và động lực quan trọng của mọi xã hội.
- D. Một trong những phương thức, động lực của sự tiến bộ, phát triển xã hội trong điều kiện xã hội có sự phân hoá thành đối kháng giai cấp.

Đáp án: d

Câu 56: Chọn câu trả lời đúng nhất theo khái niệm cách mạng xã hội của chủ nghĩa duy vật lịch sử:

Khái niệm “cách mạng xã hội” dùng để chỉ:

- A. Sự tiến bộ, tiến hoá mọi lĩnh vực trong một xã hội nhất định.
- B. Sự thay thế chế độ xã hội này bằng một chế độ xã hội khác.
- C. Sự thay thế thể chế kinh tế này bằng một thể chế kinh tế khác.
- D. Sự thay thế hình thái kinh tế – xã hội này bằng hình thái kinh tế – xã hội khác cao hơn.

Đáp án: d

Câu 57: Chọn câu trả lời đúng, đầy đủ nhất theo quan niệm duy vật lịch sử:

Cách mạng xã hội giữ vai trò là:

- A. Động lực phát triển của mọi xã hội.
- B. Nguồn gốc và động lực tiến bộ xã hội.
- C. Phương thức, động lực cơ bản nhất của sự phát triển xã hội trong điều kiện xã hội có sự phân hoá thành đối kháng giai cấp.

D. Một trong những phương thức, động lực phát triển xã hội.

Đáp án: d

Câu 58: Chọn quan niệm đúng về con người theo quan điểm toàn diện của chủ nghĩa duy vật lịch sử:

Con người là:

Thực thể vật chất tự nhiên.

Thực thể chính trị và đạo đức.

Thực thể chính trị, có tư duy và văn hoá.

Thực thể tự nhiên và xã hội.

Đáp án: d

Câu 59: Chọn quan niệm đúng về con người theo quan điểm toàn diện của chủ nghĩa duy vật lịch sử:

Bản chất con người là:

Thiện.

Ác.

Không thiện, không ác (mang bản chất tự nhiên).

Tổng hoà các quan hệ xã hội

Đáp án: d

Câu 60: Điền thêm từ để có câu trả lời đúng theo quan niệm duy vật lịch sử và xác định đó là nhận định của ai?

“Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là...”

Tổng hoà các quan hệ kinh tế/ V.I. Lênin.

Toàn bộ các quan hệ xã hội/ Ph. Ăngghen.

Tổng hoà những quan hệ xã hội/ C. Mác.

Tổng hoà các quan hệ tự nhiên và xã hội/ C. Mác.

Đáp án: c

Câu 61: Chọn câu trả lời đúng theo định nghĩa của Ph. Ăngghen:

Con người là một động vật:

Biết tư duy.

Biết ứng xử theo các quy phạm đạo đức.

Chính trị.

Biết chế đạo và sử dụng công cụ lao động.

Đáp án: d

Câu 62: Chọn mệnh đề đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Con người là chủ thể tùy ý sáng tạo ra lịch sử.

Lịch sử sáng tạo ra con người; con người không thể sáng tạo ra lịch sử.

Con người không thể sáng tạo ra lịch sử mà chỉ có thể thích ứng với những điều kiện có sẵn.

Con người sáng tạo ra lịch sử trong phạm vi những điều kiện khách quan mà chính lịch sử trước đó đã tạo ra cho nó.

Đáp án: d

Câu 63: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Lực lượng cơ bản nhất trong quần chúng nhân dân là:

Giai cấp thống trị xã hội.

Tầng lớp trí thức.

Người lao động.

Công nhân và nông dân.

Đáp án: c

Câu 64: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Chủ thể sáng tạo chân chính ra lịch sử là:

Quần chúng nhân dân.

Các cá nhân kiệt xuất, các vĩ nhân.

Giai cấp thống trị.

Tầng lớp trí thức trong xã hội.

Đáp án: a

Câu 65: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy tâm về xã hội:

Lực lượng sáng tạo ra lịch sử, quyết định lịch sử là:

Quần chúng nhân dân lao động.

Các vĩ nhân, những cá nhân kiệt xuất.

Giai cấp thống trị xã hội.

Các lực lượng siêu tự nhiên.

Đáp án: b

Câu 66: Chọn câu trả lời đúng theo Văn kiện của Đảng:

Bài học lớn thứ nhất trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam là bài học nào?

Tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan.

Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

Nâng cao sức chiến đấu của Đảng.

Lấy dân làm gốc

Đáp án: d

Câu 67: Chọn câu trả lời đúng theo nghiên cứu tư liệu lịch sử:

Luận điểm “dĩ dân vi bản” (lấy dân làm gốc) là của ai?

Tuân tử.

Mạnh tử.

Hồ Chí Minh.

Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đáp án: b

Câu 68: Chọn câu trả lời đúng theo nghiên cứu lịch sử:

Chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân là chủ trương của ai?

C. Mác.

Ph. Ăngghen.

V.I. Lênin.

Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đáp án: d

Câu 69: Chọn câu trả lời đúng theo vận dụng phương pháp luận duy vật lịch sử:

Tâm lý, tính cách tiểu nông của người Việt Nam truyền thống căn bản là do:

Bản lĩnh cố hữu của người Việt.

Bị phong kiến, đế quốc nhiều thế kỷ áp bức thống trị.

Phương thức sản xuất tiểu nông, lạc hậu tồn tại lâu dài trong lịch sử.

Điều kiện tổ chức dân cư khép kín của các làng, xã.

Đáp án: c

Câu 70: Chọn câu trả lời đúng nhất theo vận dụng phương pháp luận duy vật lịch sử:

Tại sao trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tất yếu phải xây dựng một nền kinh tế nhiều thành phần dựa trên cơ sở nhiều loại hình sở hữu khác nhau?

Vì các thành phần đều cần cho sự phát triển kinh tế.

Vì không thể ngay lập tức xoá bỏ được các thành phần kinh tế ngoài công hữu.

Vì kinh nghiệm các nước trên thế giới cho thấy sự tồn tại của nền kinh tế nhiều thành phần là tất yếu.

Vì thực tế phát triển lực lượng sản xuất ở nước ta còn đang ở nhiều trình độ khác nhau.

Đáp án: d

Câu 71: Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan điểm duy vật lịch sử:

Nhân tố bảo đảm cho sự thắng lợi cuối cùng của một chế độ xã hội là:

Có nền khoa học tiên tiến.

Có nhân tố chính trị tiến bộ.

Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Có thể tạo ra năng suất lao động cao hơn.

Đáp án: d

Câu 72: Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan điểm duy vật lịch sử:

Một giai cấp chỉ thực sự thực hiện được quyền thống trị của nó đối với toàn thể xã hội khi nó:

Nắm được quyền lực nhà nước.

Là giai cấp tiến bộ và có hệ tư tưởng khoa học.

Nắm được tư liệu sản xuất chủ yếu.

Nắm được tư liệu sản xuất chủ yếu và quyền lực nhà nước.

Đáp án: d

Câu 73: Theo quan điểm duy vật lịch sử, ý kiến sau đây đúng hay sai? Vì sao?

“Điều kiện sinh hoạt vật chất của xã hội biến đổi đến đâu thì ngay lập tức tâm lý xã hội và hệ tư tưởng xã hội cũng lập tức biến đổi đến đó”.

Đúng. Vì: tồn tại xã hội nào thì ý thức xã hội đó.

Đúng. Vì: ý thức xã hội chỉ là sự phản ánh đối với tồn tại xã hội.

Sai. Vì: ý thức xã hội phụ thuộc vào tồn tại xã hội nhưng nó có tính độc lập tương đối của nó.

Sai. Vì: thực tế lịch sử cho thấy không phải như vậy.

Đáp án: c

Câu 74: Theo quan điểm duy vật lịch sử, ý kiến sau đây đúng hay sai? Vì sao?

“Vì quan hệ sản xuất phải phụ thuộc tất yếu vào trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; do vậy, với bất cứ một sự biến đổi nào trong lực lượng sản xuất cũng ngay lập tức dẫn tới sự biến đổi trong quan hệ sản xuất”

Đúng. Vì: quan hệ sản xuất phụ thuộc vào lực lượng sản xuất.

Đúng. Vì: quan hệ sản xuất chỉ là hình thức kinh tế của quá trình sản xuất, nó luôn phải biến đổi cho sự phù hợp với nội dung vật chất của quá trình đó – tức lực lượng sản xuất.

Sai. Vì: quan hệ sản xuất phụ thuộc vào lực lượng sản xuất nhưng nó có tính độc lập tương đối.

Sai. Vì: trong thực tế không đúng như vậy.

Đáp án: C

Câu 75: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Nguồn gốc sâu xa của các cuộc cách mạng là do:

Quần chúng lao động bị áp bức.

Quần chúng lao động bị áp bức nặng nề.

Giai cấp cầm quyền bị khủng hoảng về đường lối cai trị.

Mâu thuẫn gay gắt giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.

Đáp án: D

Câu 76: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Nhà nước là yếu tố cơ bản trong kiến trúc thượng tầng của xã hội, nó:

Luôn luôn có tác động tích cực đối với cơ sở hạ tầng.

Luôn luôn có tác động tiêu cực đối với cơ sở hạ tầng.

Có thể tác động tích cực hoặc tiêu cực, tùy theo từng điều kiện nhất định.

Không có tác dụng gì tới cơ sở hạ tầng kinh tế mà chỉ có tác dụng tới các yếu tố khác trong bản thân hệ thống kiến trúc thượng tầng.

Đáp án: C

Câu 77: Theo quan điểm duy vật lịch sử, ý kiến sau đây đúng hay sai? Tại sao?

“Sự ra đời của nhà nước là để giải quyết các mâu thuẫn trong xã hội”

Đúng. Vì: xã hội có mâu thuẫn thì cần phải có lực lượng đại diện cho xã hội để giải quyết nó.

Đúng. Vì: Kinh nghiệm thực tế cho thấy đúng vậy.

Sai. Vì: nếu mâu thuẫn có thể giải quyết được thì không cần đến sự ra đời của nhà nước, sự ra đời của nó chỉ chứng tỏ rằng mâu thuẫn đã phát triển đến chỗ không thể giải quyết được nên cần đến sự ra đời của nhà nước.

Sai. Vì: Kinh nghiệm thực tế cho thấy đúng như vậy.

Đáp án: C

Câu 78: Trả lời theo quan điểm duy vật lịch sử, ý kiến sau đây đúng hay sai? Vì sao?

“Nhà nước là hiện tượng vĩnh viễn của lịch sử”.

Đúng. Vì: bản chất của con người vốn là tham lam, vị kỷ nên xã hội luôn luôn cần đến quyền lực đặc biệt là nhà nước để điều tiết các quan hệ lợi ích.

Đúng. Vì: Đã là một cộng đồng xã hội thì tất yếu phải có sự quản lý và điều tiết chung.

Sai. Vì: Nguồn gốc ra đời của nhà nước là do mâu thuẫn giai cấp không thể điều hòa được mà giai cấp không phải là hiện tượng vĩnh viễn của lịch sử.

Sai. Vì: thực tế lịch sử thời nguyên thủy không có tổ chức nhà nước trong kiến trúc thượng tầng của xã hội, còn tương lai xã hội loài người thế nào thì không thể dự báo chính xác được.

Đáp án: C

Câu 79: Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử:

Nguồn gốc sản sinh ra giai cấp là do:

Bạo lực.

Bản chất tư hữu con người.

Cả a và b

Sự phát triển của sản xuất đến một trình độ nhất định, dẫn tới sự ra đời tất yếu của chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất.

Đáp án: D

Câu 80: Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan điểm duy vật lịch sử:

Người ta:

Có thể tự do tùy ý lựa chọn cho mình những mối quan hệ sản xuất nhất định.

Không thể tự do lựa chọn những quan hệ sản xuất cho mình được

Có thể tự do lựa chọn nhưng không thể tùy ý lựa chọn cho mình những quan hệ sản xuất nhất định.

Có thể tự do lựa chọn những quan hệ sản xuất nhất định trong phạm vi tính tất yếu của trình độ phát triển lực lượng sản xuất hiện thực.

Đáp án: D

II. CÂU HỎI TỰ LUẬN ĐÓNG

Câu 1: Theo quan điểm duy vật lịch sử, vai trò của sản xuất vật chất trong đời sống xã hội là gì? Nêu ý nghĩa phương pháp luận của quan điểm đó.

Gợi ý trả lời:

Theo quan điểm duy vật lịch sử, cơ sở nền tảng của mọi xã hội và của toàn bộ lịch sử xã hội loài người chính là quá trình sản xuất ra của cải vật chất của xã hội đó (gọi tắt là sản xuất vật chất).

Khái niệm sản xuất vật chất:

Theo nghĩa rộng, sản xuất vật chất không chỉ riêng mô hình quá trình cụ thể riêng biệt nào mà là chỉ: toàn bộ quá trình hoạt động vật chất với mục tiêu làm cải biến môi trường tự nhiên, cải biến các đối tượng vật chất của giới tự nhiên của con người.

Quá trình sản xuất vật chất được tiến hành thông qua lao động sản xuất ra của cải vật chất của con người. Đó là hoạt động có tính khách quan, tính xã hội, tính lịch sử và tính sáng tạo.

Ý nghĩa phương pháp luận và liên hệ với thực tiễn các mạng Việt Nam trước đây và hiện nay.

Câu 8: Hãy lấy một số ví dụ để chứng minh rằng chỉ có vận dụng đúng đắn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử thì mới có thể thành công trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Gợi ý trả lời:

Có thể vận dụng quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội để phân tích và minh họa về một số sai lầm trong vận dụng quy luật này trong thời kỳ trước đổi mới đã dẫn tới những khủng hoảng kinh tế.

Chỉ ra sự vận dụng ngày càng đúng đắn hơn trong thời kỳ đổi mới hiện nay, nhờ đó nước ta đã ra khỏi sự khủng hoảng kinh tế trước đây và từng bước đạt được sự tăng trưởng kinh tế tương đối ổn định ở mức cao và ngày càng phát triển hiện nay.
